Mẫu CBTT/SGDHCM-02
Appendix CBTT/SGDHCM-02
(Ban hành kèm theo Quyết định số 340/QĐ-SGDHCM ngày 19 tháng 08 năm 2016 của TGĐ SGDCK TPHCM về Quy chế Công bố thông tin tại SGDCK TPHCM)
(Promulgated with the Decision No 340/QĐ-SGDHCM on August 19, 2016 of the Hochiminh Stock Exchange on Disclosure of Information Regulation on Hochiminh Stock Exchange)

CTCP VÀNG BẠC ĐÁ QUÝ PHÚ NHUẬN **PHU NHUAN JEWELRY JOINT STOCK COMPANY**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** ***THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM*** ***Independence – Freedom – Happiness***
Số/No.: 341/2020/CV-CTY	*TPHCM, ngày 12 tháng 06 năm 2020* *_____, day month year*

CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK TP.HCM	**DISCLOSURE OF INFORMATION ON THE STATE SECURITIES COMMISION'S PORTAL AND HOCHIMINH STOCK EXCHANGE'S PORTAL**

Kính gửi/ To: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/ *The State Securities Commission*
- Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM/ *Hochiminh Stock Exchange*

- Tên tổ chức/ *Organization name*: Công ty Cổ phần Vàng bạc đá quý Phú Nhuận
- Mã chứng khoán/ *Securities Symbol*: PNJ
- Địa chỉ trụ sở chính/ *Address*: 170E Phan Đăng Lưu, Phường 3, Quận Phú Nhuận, TPHCM
- Điện thoại/ *Telephone*: (028) 39951703
- Fax: (028) 39951702
- Người thực hiện công bố thông tin/ *Submitted by:* Ông Lê Trí Thông / *Mr. Le Tri Thong*
  Chức vụ/ *Position*: Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc/ *Vice Chairman of Board Directors cum General Director*
- Loại thông tin công bố: ☐Định kỳ ☐Bất thường ☒24h ☐Theo yêu cầu
  Information disclosure type: ☐*Periodic* ☐*Irregular* ☒*24 hours* ☐*On demand*

Nội dung thông tin công bố (*)/ Content of Information disclosure (*):

Công ty Cổ phần Vàng bạc đá quý Phú Nhuận – PNJ công bố thông tin về việc đính chính biên bản họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 ngày 10/06/2020 về nội dung số 10 – Tờ trình Tờ trình phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2019 như sau:

Phu Nhuan Jewelry Joint Stock Company – PNJ disclosure of information about correcting the Minutes of Annual General Meeting of Shareholders on June 10, 2020 on content No. 10 – Statement to submit profit distribution, deduction Establish funds in 2019 as follows:

1. Nội dung đã công bố:

I. KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2019 (HỢP NHẤT) ***2019 RESULT (CONSOLIDATED)***	
- Lợi nhuận trước thuế năm 2019 *Profit before tax 2019*	**1.506.712**
- Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành *Corporate Income tax*	315.667

- Chi phí thuế thu nhập hoãn lại *Deferred income tax*	(2.880)
- Lợi nhuận sau thuế *Profit after tax*	1.193.925
II. PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN SAU THUẾ NĂM 2019 ***PROFIT DISTRIBUTION 2019***	**1.193.925**
1. Trích lập các quỹ ***Funds Appropriation***	**149.240**
- Quỹ đầu tư phát triển *Fund of Investment and Development*	59.696
- Quỹ khen thưởng – phúc lợi người lao động *Fund of bonus and welfare for employees*	59.696
- Quỹ hoạt động của Hội đồng quản trị *Fund of operation of BOD*	11.939
- Quỹ thưởng HĐQT và lãnh đạo chủ chốt theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 số 278/2019/NQ-ĐHĐCĐ-CTY ngày 20/04/2019 *Bonus for BOD and Key Leader in accordance to 2019 Annual General Meeting of Shareholders Resolution No. 278/2019/NQ-DHDCD-CTY date April 20, 2019.*	17.909
2. Chia cổ tức	**403.427**
- Đã tạm ứng đợt 1 vào ngày 08/08/2019 (8%/ mệnh giá) *1st dividend payment paid on 08/08/2019 (8% of par value)*	178.134
- Đã tạm ứng đợt 2 vào ngày 16/4/2020 (10% mệnh giá) *2nd dividend payment paid on 16/04/202 (10% of par value)*	225.293
III. LỢI NHUẬN ĐỂ LẠI SAU PHÂN PHỐI NĂM 2019 ***RETAINED EARNINGS 2019***	**641.258**
IV. LỢI NHUẬN ĐỂ LẠI LŨY KẾ ***ACCUMULATED RETAINED EARNINGS***	**670.740**
- Lợi nhuận để lại của các năm trước *Retained earnings of previous years*	29.482
- Lợi nhuận để lại năm 2019 *Retained earnings 2019*	641.258

2. Nội dung thông tin đính chính:

I. KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2019 (HỢP NHẤT) ***2019 RESULT (CONSOLIDATED)***	
- Lợi nhuận trước thuế năm 2019 *Profit before tax 2019*	**1.506.712**
- Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành *Corporate Income tax*	315.667
- Chi phí thuế thu nhập hoãn lại *Deferred income tax*	(2.880)
- Lợi nhuận sau thuế *Profit after tax*	1.193.925
II. PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN SAU THUẾ NĂM 2019 ***PROFIT DISTRIBUTION 2019***	**1.193.925**
1. Trích lập các quỹ ***Funds Appropriation***	**149.240**
- Quỹ đầu tư phát triển *Fund of Investment and Development*	59.696

- Quỹ khen thưởng – phúc lợi người lao động *Fund of bonus and welfare for employees*	59.696
- Quỹ hoạt động của Hội đồng quản trị *Fund of operation of BOD*	11.939
- Quỹ thưởng HĐQT và lãnh đạo chủ chốt theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 số 278/2019/NQ-ĐHĐCĐ-CTY ngày 20/04/2019 *Bonus for BOD and Key Leader in accordance to 2019 Annual General Meeting of Shareholders Resolution No. 278/2019/NQ-DHDCD-CTY date April 20, 2019.*	17.909
2. Chia cổ tức	**403.322**
- Đã tạm ứng đợt 1 vào ngày 08/08/2019 (8%/ mệnh giá) *1st dividend payment paid on 08/08/2019 (8% of par value)*	178.134
- Đã tạm ứng đợt 2 vào ngày 16/4/2020 (10% mệnh giá) *2nd dividend payment paid on 16/04/202 (10% of par value)*	225.188
III. LỢI NHUẬN ĐỂ LẠI SAU PHÂN PHỐI NĂM 2019 ***RETAINED EARNINGS 2019***	**641.363**
IV. LỢI NHUẬN ĐỂ LẠI LŨY KẾ ***ACCUMULATED RETAINED EARNINGS***	**670.845**
- Lợi nhuận để lại của các năm trước *Retained earnings of previous years*	29.482
- Lợi nhuận để lại năm 2019 *Retained earnings 2019*	641.363

Lý do/ *Reason*: Do sai sót trong quá trình soạn thảo Biên bản/ *Due to mistakes in the process of drafting a Minutes.*

Thông tin này sẽ được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty/quỹ vào ngày 12/06/2020 tại đường dẫn: http://www.pnj.com.vn.
This information will be disclosed on Company/Fund's Potral on date 12/06/2020 Available at: http://www.pnj.com.vn.

Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.
I declare that all information provided in this paper is true and accurate; I shall be legally responsible for any mispresentation.

Tài liệu đính kèm/
Attachment:
- Biên bản ĐHĐCĐ thường niên năm 2020
Munites of the AGM

Đại diện tổ chức
Organization representative
Người đại diện theo pháp luật/Người UQ CBTT
Legal representative/Party authorized to disclose information

M.S.D.N: 0300521758 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN VÀNG BẠC ĐÁ QUÝ PHÚ NHUẬN
Q. PHÚ NHUẬN - T.P HỒ CHÍ MINH

Lê Hồng Thông

CÔNG TY CP VÀNG BẠC ĐÁ QUÝ PHÚ NHUẬN
PHU NHUAN JEWELRY JOINT STOCK COMPANY

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập –Tự do – Hạnh phúc

Số: 336/2020/BB-ĐHĐCĐ-CTY

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 06 năm 2020

BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN VÀNG BẠC ĐÁ QUÝ PHÚ NHUẬN

Tên doanh nghiệp: Công ty Cổ phần Vàng Bạc Đá Quý Phú Nhuận

Địa chỉ trụ sở chính: 170E Phan Đăng Lưu, Phường 3, Quận Phú Nhuận, TP.HCM

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0300521758 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM cấp lần đầu ngày 02/01/2004 và các giấy chứng nhận kinh doanh điều chỉnh.

Hôm nay, vào lúc 08 giờ 30, ngày 10 tháng 06 năm 2020, tại Trung tâm Hội nghị White Palace, số 194 Hoàng Văn Thụ, P.9, Q. Phú Nhuận, TP.HCM, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Vàng bạc đá quý Phú Nhuận ("PNJ") được tiến hành với các nội dung chi tiết như sau:

I. NỘI DUNG PHIÊN HỌP:

1. **Ông Lương Ngọc Sang tiến hành phần nghi thức khai mạc gồm có: Tuyên bố lý do và giới thiệu đại biểu.**

2. **Ông Nguyễn Thành Dư – Trưởng Ban kiểm soát – Đại diện Ban Thẩm tra tư cách cổ đông – báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội.**

   Đến thời điểm 08 giờ 30 phút, ngày 10 tháng 06 năm 2020, tổng số cổ đông trực tiếp và ủy quyền tham dự là 664 cổ đông, tương ứng với 134.498.530 cổ phần, chiếm tỷ lệ 59,73% tổng số cổ phần có quyền tham dự Đại hội.

   Như vậy, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 đủ điều kiện tiến hành theo quy định của pháp luật.

3. **Ông Lương Ngọc Sang trình bày và điều khiển Đại hội thông qua thể lệ làm việc, biểu quyết tại Đại hội.**

   Với 100% số phiếu chấp thuận, toàn thể Đại hội thông qua Thể lệ làm việc, biểu quyết tại Đại hội.

4. **Ông Lương Ngọc Sang điều khiển Đại hội thông qua nhân sự Chủ tọa đoàn, Ban Thư ký, Ban kiểm phiếu:**

   Chủ tọa đoàn (gồm 03 người):

   - Bà Cao Thị Ngọc Dung – Chủ tịch HĐQT

- Ông Lê Trí Thông – Phó Chủ tịch HĐQT kiêm TGĐ
- Ông Lê Quang Phúc – Thành viên HĐQT độc lập

Ban Thư ký (gồm 03 người):

- Ông Trần Văn Dân – Tổ trưởng
- Ông Nguyễn Thanh Liêm – Thành Viên
- Bà Đinh Duy Ngân – Thành Viên

Ban kiểm phiếu (gồm 04 người)

- Ông Đào Trọng Đại – Trưởng ban
- Ông Lê Anh Đức – Thành viên
- Bà Lê Thị Minh Lý – Cổ đông của công ty

Với 100% số phiếu chấp thuận, toàn thể Đại hội thông qua nhân sự Chủ tọa đoàn, Ban Thư ký, Ban kiểm phiếu như trên.

5. **Ông Lê Trí Thông trình bày và điều khiển Đại hội thông qua Chương trình làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.**

Với 100% số phiếu chấp thuận, toàn thể Đại hội thông qua Chương trình làm việc của Đại hội.

6. **Ông Lê Trí Thông – Phó Chủ tịch HĐQT trình bày Báo cáo tổng kết hoạt động sản xuất – kinh doanh của PNJ năm 2019 với một số chỉ tiêu như sau:**

ĐVT: Triệu đồng

CHỈ TIÊU	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019	+/- (%) KH	+/- (%) 2018
Doanh thu thuần	18.207.610	17.000.681	-6,6%	16,7%
Lợi nhuận gộp	3.477.800	3.460.713	-0,5%	24,5%
Lợi nhuận trước thuế	1.480.000	1.506.712	1,8%	25,0%
Lợi nhuận sau thuế	1.181.760	1.193.925	1,0%	24,4%
Tỷ suất lợi nhuận gộp/ Doanh thu thuần	19,10%	20,36%	6,6%	6,7%
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	6,49%	7,02%	8,2%	6,6%
Cổ tức (bằng tiền mặt)	18%	18%		

7. **Ông Lê Quang Phúc – Thành viên HĐQT trình bày Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019.**

8. **Bà Cao Thị Ngọc Dung – Chủ tịch HĐQT – trình bày định hướng chiến lược năm 2020 của PNJ** *(Tài liệu đính kèm).*

Kế hoạch kinh doanh năm 2020 (Hợp nhất):

ĐVT: Triệu đồng

CHỈ TIÊU	THỰC HIỆN 2019	KẾ HOẠCH 2020	Tăng trưởng (%)
Doanh thu thuần	17.000.681	14.485.596	-15%
Lợi nhuận gộp bán hàng và CCDV	3.460.713	2.895.557	-16%
Lợi nhuận trước thuế	1.506.712	1.047.315	-30%
Lợi nhuận sau thuế	1.193.925	832.230	-30%
Cổ tức	18%	18%	

- Nếu đạt kế hoạch lợi nhuận sau thuế, thưởng cho HĐQT và lãnh đạo chủ chốt:
  - Thưởng 1%/Lợi nhuận sau thuế.
- Nếu vượt 115% kế hoạch lợi nhuận sau thuế: phát hành cổ phiếu thưởng theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP) với tỷ lệ 0,85% số lượng cổ phiếu đang lưu hành.
- Nếu vượt hơn 115% kế hoạch lợi nhuận sau thuế: ngoài 0,85% số lượng cổ phiếu nêu trên, thưởng cho HĐQT và lãnh đạo chủ chốt: phát hành cổ phiếu theo chương trình chọn lựa cho người lao động: cứ vượt 1% từ mức 115% Kế hoạch lợi nhuận sau thuế thì được phát hành ESOP 0,06% Số lượng cổ phiếu đang lưu hành và không vượt quá 0,65% Số lượng cổ phiếu đang lưu hành.

  Ví dụ:

  - Nếu kết quả lợi nhuận sau thuế của PNJ là 957,06 tỷ đồng, tỷ lệ phát hành cổ phiếu ESOP là:

    ⇨ Tỷ lệ ESOP = 0,85% + 0,06% x [(957,06 / 832,23 – 115%) x 100] = 0,85% SLCP lưu hành.
  - Nếu kết quả lợi nhuận sau thuế của PNJ là 970 tỷ đồng, tỷ lệ phát hành cổ phiếu ESOP là:

    ⇨ Tỷ lệ ESOP = 0,85% + 0,06% x [(970 / 832,23 – 115%) x 100] = 0,94% SLCP lưu hành.
- Tổng cộng phát hành ESOP nếu đạt và vượt kế hoạch lợi nhuận sau thuế từ 115% trở lên không vượt quá 1,5%/Số lượng cổ phiếu đang lưu hành, với giá 10.000 đồng/cổ phiếu, hạn chế chuyển nhượng trong vòng 36 tháng kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành.

9. **Ông Nguyễn Thành Dư – Trưởng Ban kiểm soát – trình bày:**

- **Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019** *(Tài liệu đính kèm)*;

- **Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2019;**

  Công ty TNHH PwC (Việt Nam) chấp thuận toàn bộ các nội dung trọng yếu trong Báo cáo tài chính hợp nhất và Báo cáo tài chính riêng năm 2019 của PNJ.

- **Tờ trình lựa chọn Đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020**

  Đại hội thống nhất thông qua lựa chọn danh sách Công ty kiểm toán và ủy quyền cho Ban kiểm soát chọn một trong các công ty kiểm toán sau đây thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính Công ty năm 2020:

  1. Công ty TNHH PwC (Việt Nam)
  2. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
  3. Công ty TNHH ERNST & YOUNG Việt Nam
  4. Công ty TNHH KPMG

10. **Ông Lê Trí Thông – Thành viên HĐQT – trình bày Tờ trình phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2019 như sau:**

Đơn vị tính: Triệu đồng

I. KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2019 (HỢP NHẤT)	
- Lợi nhuận trước thuế năm 2019	**1.506.712**
- Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	315.667
- Chi phí thuế thu nhập hoãn lại	(2.880)
- Lợi nhuận sau thuế	1.193.925
II. PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN SAU THUẾ NĂM 2019	**1.193.925**
1. Trích lập các quỹ	**149.240**
- Quỹ đầu tư phát triển	59.696
- Quỹ khen thưởng – phúc lợi người lao động	59.696
- Quỹ hoạt động của Hội đồng quản trị	11.939
- Quỹ thưởng HĐQT và lãnh đạo chủ chốt theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 số 278/2019/NQ-ĐHĐCĐ-CTY ngày 20/04/2019	17.909
2. Chia cổ tức	**403.322**

- Đã tạm ứng đợt 1 vào ngày 08/08/2019 (8%/ mệnh giá)	178.134
- Đã tạm ứng đợt 2 vào ngày 16/4/2020 (10% mệnh giá)	225.188
III. LỢI NHUẬN ĐỂ LẠI SAU PHÂN PHỐI NĂM 2019	**641.363**
IV. LỢI NHUẬN ĐỂ LẠI LŨY KẾ	**670.845**
- Lợi nhuận để lại của các năm trước	29.482
- Lợi nhuận để lại năm 2019	641.363

11. Ông Lê Quang Phúc – Thành viên HĐQT – trình bày Tờ trình phát hành cổ phiếu cho lãnh đạo chủ chốt PNJ, công ty con năm 2020:

I. Phương án phát hành:

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty cổ phần Vàng bạc đá quý Phú Nhuận.
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông.
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu.
- Vốn điều lệ của Công ty: 2.252.935.850.000 đồng.
- Số lượng cổ phiếu quỹ tại thời điểm hiện nay: 105.409 cổ phiếu.
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm hiện nay: 225.188.176 cổ phiếu.
- Tổng số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 2.319.438 cổ phiếu (*), tương đương 1,03% SLCP đang lưu hành *(Trong đó: 1% thưởng đạt kế hoạch Lợi nhuận sau thuế và 0,03% thưởng vượt kế hoạch lợi nhuận sau thuế năm 2019).*

  (*) Số lượng cổ phiếu ESOP thực tế phát hành sẽ được điều chỉnh theo số lượng cổ phiếu lưu hành của Công ty tại thời điểm triển khai phát hành, đảm bảo tỷ lệ 1,03% trên SLCP lưu hành theo phương án được ĐHĐCĐ thông qua.
- Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá *(dự kiến)*: 23.194.380.000 đồng.
- Vốn điều lệ dự kiến sau phát hành: 2.276.130.230.000 đồng.
- Đối tượng phát hành: Cán bộ nhân viên Tập đoàn (Thành viên HĐQT, thành viên Ban điều hành, lãnh đạo chủ chốt, cán bộ cấp trung, nhân viên chủ chốt thuộc PNJ và các công ty con) có đóng góp tích cực trong việc hoàn thành vượt mức kế hoạch kinh doanh năm 2019. Tiêu chí cụ thể, danh sách và số lượng cổ phiếu được mua chi tiết do HĐQT phê duyệt.
- Giá phát hành: 20.000 đồng/cổ phiếu.
- Hạn chế chuyển nhượng:
  + 100%/số lượng cổ phiếu hạn chế trong vòng 12 tháng, 70%/số lượng cổ phiếu hạn chế chuyển nhượng trong vòng 24 tháng và 40%/số lượng cổ phiếu hạn chế trong vòng 36 tháng kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành.

+ Toàn bộ số lượng cổ phiếu phát hành thêm do Công ty thực hiện chi trả cổ tức bằng cổ phiếu và/hoặc thưởng cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu/cổ phiếu quỹ mà CBNV được nhận phát sinh từ số lượng cổ phiếu ESOP đang trong thời gian hạn chế chuyển nhượng cũng sẽ bị hạn chế chuyển nhượng theo tỷ lệ và thời gian tương ứng với số lượng cổ phiếu ESOP đang bị hạn chế chuyển nhượng.

- Thu hồi cổ phiếu: Áp dụng khi Cán bộ nhân viên nghỉ việc trước khi kết thúc thời gian hạn chế chuyển nhượng, trừ các trường hợp không bị thu hồi hoặc mua lại cổ phiếu với giá thị trường/giá thoả thuận theo quy định của HĐQT.
  + Hình thức mua lại, thu hồi cổ phiếu: Công ty sẽ mua lại/thu hồi số lượng cổ phiếu còn bị hạn chế chuyển nhượng của Cán bộ nhân viên nghỉ việc để làm cổ phiếu quỹ. Toàn bộ số lượng cổ phiếu được thu hồi, mua lại theo nội dung quy định này sẽ trở thành cổ phiếu tự do chuyển nhượng.
  + Giá mua lại, thu hồi cổ phiếu:
    - Cổ phiếu ESOP phát hành còn bị hạn chế chuyển nhượng của CBNV: 20.000 đồng/cổ phiếu.
    - Số lượng cổ phiếu phát hành thêm mà CBNV được nhận (nếu có) do Công ty thực hiện chi trả cổ tức bằng cổ phiếu và/hoặc thưởng cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu/cổ phiếu quỹ đang trong thời gian hạn chế chuyển nhượng: Công ty sẽ thu hồi tương ứng mà không thanh toán bất kỳ chi phí nào.
- Thời gian dự kiến phát hành: Thời gian phát hành cụ thể giao cho HĐQT quyết định.

II. Đăng ký chứng khoán bổ sung và đăng ký niêm yết bổ sung toàn bộ số cổ phiếu phát hành thêm:

Toàn bộ số cổ phiếu phát hành thêm sẽ được đăng ký chứng khoán bổ sung với Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung với Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM sau khi hoàn tất việc phát hành.

III. Ủy quyền cho hội đồng quản trị các vấn đề liên quan đến việc phát hành cổ phiếu:

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến đợt phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động, cụ thể:

- Xác định lại số lượng cổ phiếu phát hành theo vốn điều lệ thực tế của Công ty tại thời điểm triển khai thực hiện;
- Thông qua tiêu chí lựa chọn lãnh đạo chủ chốt, cán bộ cấp trung, nhân viên chủ chốt được tham gia mua cổ phần, danh sách và số lượng cổ phiếu được mua;
- Thực hiện các thủ tục cần thiết để đăng ký phát hành cổ phiếu với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) và giải trình với UBCKNN (nếu có);
- Bổ sung hoặc sửa đổi phương án phát hành theo yêu cầu của UBCKNN hoặc cho mục đích tuân thủ các quy định pháp luật có liên quan (nếu có);
- Thực hiện các thủ tục đăng ký tăng vốn điều lệ mới với Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM sau khi kết thúc đợt phát hành cổ phiếu;

- Sửa đổi các điều khoản liên quan đến vốn điều lệ, cổ phần, cổ phiếu trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty sau khi hoàn tất đợt phát hành cổ phiếu cho phù hợp với kết quả phát hành;
- Thực hiện các thủ tục cần thiết để đăng ký chứng khoán bổ sung với Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung với Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM;
- Các công việc khác có liên quan để hoàn thành các nội dung công việc được giao;
- Đối với việc mua lại cổ phiếu của Cán bộ nhân viên nghỉ việc: Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT trị quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến việc mua lại và thu hồi cổ phiếu, bao gồm nhưng không giới hạn việc thông qua hình thức, số lượng cổ phiếu mua lại và thu hồi từng đợt, triển khai thủ tục đăng ký với UBCKNN theo đúng quy định (nếu có).

12. Ông Lê Quang Phúc – Thành viên HĐQT – trình bày Tờ trình bổ sung một số nội dung liên quan đến phương án phát hành ESOP năm 2018, 2019:

1. Quy định về hạn chế chuyển nhượng

Theo phương án thông qua ĐHĐCĐ thường niên 2018, 2019:	**Nội dung đề nghị bổ sung thêm**
Hạn chế chuyển nhượng: 100% số lượng cổ phiếu hạn chế chuyển nhượng trong vòng 12 tháng, 70% số lượng cổ phiếu hạn chế chuyển nhượng trong vòng 24 tháng và 40% số lượng cổ phiếu hạn chế trong vòng 36 tháng kể từ ngày phát hành	Hạn chế chuyển nhượng: – 100% số lượng cổ phiếu hạn chế chuyển nhượng trong vòng 12 tháng, 70% số lượng cổ phiếu hạn chế chuyển nhượng trong vòng 24 tháng và 40% số lượng cổ phiếu hạn chế trong vòng 36 tháng kể từ ngày phát hành – Toàn bộ số lượng cổ phiếu phát hành thêm do Công ty thực hiện chi trả cổ tức bằng cổ phiếu và/hoặc thưởng cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu/cổ phiếu quỹ mà CBNV được nhận phát sinh từ số lượng cổ phiếu ESOP đang trong thời gian hạn chế chuyển nhượng cũng sẽ bị hạn chế chuyển nhượng theo tỷ lệ và thời gian tương ứng với số lượng cổ phiếu ESOP đang bị hạn chế chuyển nhượng.

2. Quy định về thu hồi cổ phiếu ESOP

Theo phương án đã được thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên 2018, 2019:	Nội dung đề nghị bổ sung thêm
Thu hồi cổ phiếu: Công ty sẽ thu hồi cổ phiếu vẫn còn bị hạn chế chuyển nhượng đối với các CBNV thôi việc với mức giá mua lại bằng với giá phát hành để làm cổ phiếu quỹ	**Mua lại, thu hồi cổ phiếu:** Áp dụng khi Cán bộ nhân viên nghỉ việc trước khi kết thúc thời gian hạn chế chuyển nhượng, trừ các trường hợp không bị thu hồi hoặc được mua lại cổ phiếu với giá thị trường/giá thoả thuận theo quy định của HĐQT. + Hình thức mua lại, thu hồi cổ phiếu: Công ty sẽ mua lại/thu hồi số lượng cổ phiếu còn bị hạn chế chuyển nhượng của Cán bộ nhân viên nghỉ việc để làm cổ phiếu quỹ. Toàn bộ số lượng cổ phiếu được thu hồi, mua lại theo nội dung quy định này sẽ trở thành cổ phiếu tự do chuyển nhượng. + Giá mua lại, thu hồi cổ phiếu: ✓ Cổ phiếu ESOP phát hành còn bị hạn chế chuyển nhượng của CBNV: 20.000 đồng/cổ phiếu. ✓ Số lượng cổ phiếu phát hành thêm mà CBNV được nhận (nếu có) do Công ty thực hiện chi trả cổ tức bằng cổ phiếu và/hoặc thưởng cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu/cổ phiếu quỹ đang trong thời gian hạn chế chuyển nhượng: Công ty sẽ thu hồi tương ứng mà không thanh toán bất kỳ chi phí nào. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT quyết định các vấn đề liên quan đến việc mua lại và thu hồi cổ phiếu, bao gồm nhưng không giới hạn việc thông qua hình thức, số lượng cổ phiếu mua lại và thu hồi từng đợt, triển khai thủ tục đăng ký với UBCKNN theo đúng quy định (nếu có);

13. Bà Cao Thị Ngọc Dung – Chủ tịch HĐQT – trình bày Tờ trình về việc miễn nhiệm thành viên HĐQT và bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020 – 2025 và Danh sách ứng viên:

Danh sách các ứng viên gồm:

- Ông Nguyễn Tuấn Hải

- Bà Tiêu Yến Trinh
- Bà Trần Phương Ngọc Thảo

14. Ông Lê Quang Phúc – Thành viên HĐQT – trình bày Tờ trình về việc giải thể tiểu ban Tài chính và thành lập tiểu ban Kiểm toán nội bộ trực thuộc HĐQT.

15. Ông Lê Quang Phúc – Thành viên HĐQT – trình bày Tờ trình về việc bổ sung ngành, nghề kinh doanh.

15.1 Danh sách các ngành, nghề kinh doanh được bổ sung:

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được bổ sung	Mã ngành
1	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu	6619
2	Hoạt động dịch vụ tài chính khác chưa được phân vào đâu (trừ bảo hiểm và bảo hiểm xã hội) Chi tiết: Cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán	6499
3	Hoạt động trung gian tiền tệ khác	6419
4	Hoạt động của đại lý và môi giới bảo hiểm Chi tiết: Đại lý bảo hiểm	6622
5	Xuất bản phần mềm Chi tiết: Sản xuất phần mềm.	5820
6	Lập trình máy vi tính	6201
7	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
8	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Chi tiết: khắc phục các sự cố máy vi tính và cài đặt phần mềm	6209
9	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
10	Cổng thông tin Chi tiết: Dịch vụ sàn giao dịch thương mại điện tử	6312

15.2 Ủy quyền cho Hội đồng quản trị, Người đại diện theo pháp luật của Công ty điều chỉnh ngành, nghề kinh doanh bổ sung nói trên theo yêu cầu của cơ quan cấp phép kinh doanh và điều chỉnh tương ứng Khoản 2 Điều 6 Điều lệ Công ty để phản ánh nội dung sửa đổi nói trên.

16. Đại hội thảo luận.

- **Cổ đông:** Thị phần có tăng nhưng bao nhiêu %? Số lượng cửa hàng tăng nhưng tăng không nhanh bằng hàng tồn kho, ban lãnh đạo có chia sẻ gì về điều này? Tỷ lệ hoàn thành số lượng cửa hàng mở mới trong năm 2019? HĐQT chia sẻ kết quả kinh doanh 5 tháng đầu năm

2020? Phát hành ESOP cho CBNV cấp nào và công bố danh sách CBNV được phân phối khi nào? Ban lãnh đạo đánh giá sức mua thị trường tỉnh như thế nào?

- **Chủ tọa đoàn**:

- Đối với thị phần có thể ước lượng tương đối thông qua traffics (đếm), tổng lượng nguyên liệu nhập vào, doanh thu, lợi nhuận, và thành phẩm xuất ra để tiêu thụ để suy đoán ra thị phần.

- Đối với số lượng cửa hàng: Chúng ta không nên đánh giá doanh số dựa trên cửa hàng do sự khác nhau về mặt doanh số Cấu trúc sản phẩm cho các kênh MT, GT, và tại mỗi cửa hàng khác nhau, như vậy lượng vốn cho mỗi Cửa hàng là khác nhau. Năm 2019 PNJ mở mới cửa hàng vượt kế hoạch (mở mới 46 Cửa hàng) nhưng tổng số cửa hàng không tăng tuyệt đối tương ứng do đóng cửa 22 Cửa hàng silver trong các Trung tâm thương mại.

- Kết quả kinh doanh tháng 5: Về doanh số so với tháng 5 năm trước, mặc dù đóng 85% cửa hàng trong tháng 4, nên chỉ đạt 47% doanh số so với năm trước. Trong tháng 5, doanh thu tăng 20% so với tháng 5 năm 2019.

- Năm vừa qua chúng tôi đã tối ưu hoá hàng tồn, và đánh giá sự hiệu quả của hàng tồn kho thông qua việc luân chuyển hàng hóa. Đặc thù ngành nữ trang không giống với các hàng tồn bán lẻ khác, giá trị của hàng tồn không bị mất giá. Trong năm nếu có mở mới cửa hàng thì hàng tồn chắc chắn cũng tăng. Tuy nhiên, trong kế hoạch 2020 thì hàng tồn có xu hướng giảm. PNJ kinh doanh trọng tâm là trang sức, còn hàng tồn sẽ tối ưu thông qua nhiều tài sản bao gồm vàng miếng.

- Về chính sách Esop: Danh sách CBNV khoảng 500 người, từ cấp cửa hàng trưởng trở lên sẽ được thưởng ESOP dựa trên kết quả làm việc KPI cuối năm. Chúng ta đánh giá rõ ràng giá cổ phiếu giảm không phải do nội lực PNJ đi xuống, mà là tác động từ ngành bán lẻ đang kém tích cực.

- Về kế hoạch mở mới về Tier 2, Tier 3: Trong tình hình Covid năm nay, mặc dù ảnh hưởng đến sức mua, nhưng tập trung vào Tier 2,3 để kéo tốc độ tăng trưởng chung PNJ trong lúc Tier 1 đang sụt giảm.

- **Cổ đông:**

Tổng kế hoạch đầu tư trong năm 2020 là bao nhiêu? đầu tư nhà máy số 2 là bao nhiêu, khi nào đi vào hoạt động? Tỷ trọng vàng miếng trên hàng tồn kho? Chia sẻ thêm về số lượng sản phẩm bán sỉ trong thời gian tới?

- **Chủ tọa đoàn:**

Trong năm 2020, PNJ sẽ xem xét kế hoạch đầu tư, việc triển khai phụ thuộc vào tình hình năm 2020, sẽ tập trung nghiên cứu kỹ trước khi quyết định đầu tư. Đối với đầu tư nhà máy 2, đến nay PNJ cũng chỉ mới đầu tư 15 tỷ cho xử lý môi trường, xi mạ, phun kim.

Tỷ trọng vàng miếng trên hàng tồn kho: PNJ không cố định tỷ trọng này vì phụ thuộc vào chiến lược kinh doanh từng thời điểm.

Chúng tôi đang tái cơ cấu lại lượng hàng tồn kho, do dịch Covid, PNJ phải dự phòng cho tính thanh khoản, nên cần phải dự trữ một lượng vốn bằng vàng và tiền mặt. Dự phòng kinh tế

khó khăn hơn trong thời gian tới, PNJ cần có nguồn dự phòng để chống chọi trong tình huống xấu nhất. Do đó, trong năm 2020 PNJ chấp nhận tăng lãi suất tiền vay để tăng tính thanh khoản cho Công ty.

Về sản phẩm bán sỉ, PNJ sẽ hướng đến sản phẩm công nghệ cao, PNJ sẽ nâng cấp nhà máy cũ hiện tại để đưa ra thị trường những sản phẩm nữ trang kim cương do PNJ sản xuất thay vì gia công và nhập khẩu. Hiện PNJ đã tự chủ và bán sỉ những sản phẩm cao cấp ra thị trường.

- **Cổ đông:**

Cổ đông góp ý về chính sách Esop dựa trên Kết quả kinh doanh năm 2019: Hiện giá thị trường đang giảm, mức Esop 2020 có hợp lý hay không? tỷ lệ phân bổ dựa trên Kết quả kinh doanh để thưởng cho Ban lãnh đạo, CBNV, làm pha loãng tỷ lệ của cổ đông hiện hữu. HĐQT xem xét thưởng bằng tiền thay vì cổ phiếu?

- **Chủ tọa đoàn:**

Việc giá cổ phiếu giảm trên thị trường do biến động thị trường chung đối với ngành bán lẻ do dịch Covid, không phải do hoạt động kinh doanh của Công ty. Nhưng nếu nhìn trong tương lai xa hơn, cổ phiếu PNJ rất đáng để nắm giữ dài hạn.

Đối với chính sách Esop: Nhìn chung mỗi năm số cổ phần của Công ty có pha loãng do phát hành Esop, nhưng HĐQT cho rằng, không vì yếu tố pha loãng cổ phiếu mà không thực hiện chính sách Esop, sẽ khó giữ được nhân tài và làm giảm động lực gắn bó của CBNV nếu chỉ thưởng bằng tiền. Trong tình hình hiện nay, việc đưa ra chính sách Esop để thu hút nhân tài là cần thiết, tạo động lực gắn bó. Phương án Esop PNJ hiện nay đều bị hạn chế chuyển nhượng trong 3 năm, do đó, chắc chắn giữ được nhân tài thay vì phương án chỉ thưởng bằng tiền.

- **Cổ đông:**

Trong bối cảnh kinh tế khó khăn hiện nay, PNJ chấp nhận việc tăng chi phí lãi vay để dự phòng cho thanh khoản. PNJ dự phòng cho trường hợp kinh tế khó khăn dựa vào vàng, làm hàng tồn kho PNJ tăng mạnh. Tuy nhiên, nếu giá vàng biến động mạnh thì rủi ro giảm giá sẽ ảnh hưởng như thế nào cho Công ty?

- **Chủ tọa đoàn:**

Về giá vàng, trong giới kinh doanh vàng, đều có phương án đảm bảo điều tiết giá vàng. PNJ không phải Công ty đầu tư vàng, do đó, việc biến động giá vàng không ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh PNJ.

- **Cổ đông:**

Báo cáo tài chính riêng lẻ và hợp nhất của Cty như thế nào? Lượng tiền mặt 31/12/2019 có quá ít hay không? lượng hàng tồn kho tăng khá nhiều so với năm 2018. Nếu như để tồn kho vàng nguyên liệu khá cao, sẽ ảnh hưởng nhu thế nào, đề nghị Công ty giải trình thêm?

Năm 2019, PNJ đẩy mạnh kinh doanh đồng hồ, kính mắt? Chi phí đã đầu tư là bao nhiêu? Đóng góp bao nhiêu % vào doanh thu PNJ? Hiệu quả như thế nào? Liệu PNJ có cạnh tranh trực tiếp TGDĐ, FPT Retail đối với ngành này không?

Đối với ESOP, Công ty nên hài hòa lợi ích cổ đông điều hành và không điều hành, Cty nên mua cổ phiếu quỹ và dùng cổ phiếu quỹ để thưởng. Nên tưởng thương cho các nhân viên bán hàng trực tiếp tại cửa hàng.

- **Chủ tọa đoàn:**

Báo cáo tài chính PNJ cung cấp là BCTC hợp nhất. PNJ đều đã công bố BCTC hợp nhất và BCTC riêng.

Về hàng tồn kho và tiền mặt: Vàng miếng chiếm tỷ trọng lớn trong hàng tồn kho nhưng có thanh khoản khá cao và dễ dàng chuyển thành tiền. PNJ có lợi thế hơn đơn vị khác vì PNJ là đơn vị tiêu thụ vàng, PNJ đồng thời là người mua vàng để làm vàng nguyên liệu nên PNJ luôn có sự đa dạng để đảm bảo sự hài hòa và cân bằng tại mọi thời điểm. PNJ không chủ trương kinh doanh vàng miếng, PNJ đang tối ưu hóa hàng tồn kho tùy theo từng thời điểm.

Về mô hình kinh doanh đồng hồ và mắt kính: chúng tôi nhận định mô hình bán đồng hồ kết hợp mắt kính là phổ biến trên thế giới.

Xu hướng chuỗi đồng hồ và mắt kính đi song song, tổng giá trị đồng hồ và mắt kính không đáng kể. PNJ đang thử nghiệm mô hình kinh doanh đồng hồ và mắt kính trong cùng hệ thống cửa hàng, phù hợp xu hướng kinh doanh ngành hàng này hiện nay.

Đối với đồng hồ: PNJ không chủ trương bán để lấy số lượng, sản phẩm PNJ tập trung vào phân khúc trung và cao cấp, khác với các hệ thống TGDĐ và FPT Retail. Doanh thu đồng hồ năm 2019 tăng 3 lần so với 2018, PNJ sẽ tập trung hơn mô hình Shop - in - Shop và so sánh với mô hình độc lập để tối ưu hóa chi phí.

Về chính sách ESOP: PNJ đã tính toán các đóng góp đầy đủ toàn bộ các bộ phận trong PNJ đảm bảo hài hòa và dựa trên các đánh giá đóng góp của CBNV toàn Công ty.

17. Ông Đào Trọng Đại – Trưởng Ban kiểm phiếu – trình bày và điều khiển Đại hội thông qua thể lệ Bầu cử HĐQT tại ĐHĐCĐ thường niên 2020.

Với 100% số phiếu chấp thuận, toàn thể Đại hội thông qua thể lệ Bầu cử HĐQT tại ĐHĐCĐ thường niên 2020.

18. Ông Đào Trọng Đại – Trưởng Ban kiểm phiếu cập nhật lại số cổ đông tham dự Đại hội trước khi tiến hành biểu quyết và bầu cử.

Đến thời điểm 12 giờ 00 phút, ngày 10 tháng 06 năm 2020, tổng số cổ đông trực tiếp và ủy quyền tham dự là 728 cổ đông, tương ứng với 150.091.404 cổ phần, chiếm tỷ lệ 66,65% tổng số cổ phần có quyền tham dự Đại hội.

19. Đại hội tiến hành biểu quyết các Báo cáo, Tờ trình và bầu cử HĐQT.

20. Công bố kết quả kiểm thẻ biểu quyết.

Ông Đào Trọng Đại – Đại diện Ban kiểm phiếu báo cáo kết quả biểu quyết thông qua các Báo cáo, tờ trình và kết quả bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát:

20.1. Kết quả kiểm thẻ biểu quyết các nội dung trình ĐHĐCĐ thường niên 2020:

STT	Nội dung	Đồng ý	Không đồng ý	Không ý kiến	Không hợp lệ	Không nộp phiếu	Kết quả
1	Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội động quản trị năm 2019	148.659.212 99,05%	0 0,00%	1.210 0,00%	259.205 0,17%	1.171.777 0,78%	Thông qua
2	Thông qua Định hướng hoạt động năm 2020	143.022.054 95,29%	5.634.438 3,75%	3.930 0,00%	259.205 0,17%	1.171.777 0,78%	Thông qua
3	Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019	148.658.822 99,05%	0 0,00%	1.600 0,00%	259.205 0,17%	1.171.777 0,78%	Thông qua
4	Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2019 (Riêng lẻ và Hợp nhất)	148.659.192 99,05%	0 0,00%	1.230 0,00%	259.205 0,17%	1.171.777 0,78%	Thông qua
5	Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị Kiểm toán cho năm tài chính 2020	142.356.783 94,85%	6.255.116 4,17%	3.523 0,00%	304.205 0,20%	1.171.777 0,78%	Thông qua
6	Thông qua Tờ trình phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2019	148.615.172 99,02%	0 0,00%	250 0,00%	304.205 0,20%	1.171.777 0,78%	Thông qua
7	Thông qua Tờ trình phát hành cổ phiếu cho lãnh đạo chủ chốt PNJ, công ty con năm 2020	120.365.685 80,19%	28.246.574 18,82%	3.163 0,00%	304.205 0,20%	1.171.777 0,78%	Thông qua
8	Thông qua Tờ trình bổ sung một số nội dung liên quan đến phương án phát hành ESOP năm 2018, 2019	120.292.802 80,15%	28.313.734 18,86%	8.886 0,01%	304.205 0,20%	1.171.777 0,78%	Thông qua
9	Thông qua Tờ trình từ nhiệm thành viên HĐQT và bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020 – 2025	120.743.065 80,45%	2.621.242 1,75%	25.251.115 16,82%	304.205 0,20%	1.171.777 0,78%	Thông qua
10	Thông qua Tờ trình về việc giải thể Tiểu ban Tài chính và thành lập Tiểu ban Kiểm toán nội bộ trực thuộc HĐQT	148.655.166 99,04%	0 0,00%	5.256 0,00%	259.205 0,17%	1.171.777 0,78%	Thông qua
11	Thông qua Tờ trình về việc bổ sung ngành, nghề kinh doanh.	148.656.199 99,04%	0 0,00%	4.223 0,00%	259.205 0,17%	1.171.777 0,78%	Thông qua

20.2. Kết quả kiểm phiếu bầu Hội đồng quản trị:

Ban kiểm phiếu đã thực hiện việc kiểm tra và thống kê số phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Vàng Bạc Đá Quý Phú Nhuận và nhất trí lập Biên bản với kết quả như sau:

(i) Tổng số cổ đông và đại diện cổ đông tham dự đại hội là 728 người, đại diện cho 150.091.404 cổ phần của công ty, chiếm tỷ lệ 66,65 % tổng số cổ phần của Công ty với tổng số phiếu biểu quyết tại Đại hội tương ứng là:

- Tổng số phiếu phát ra: 270 phiếu *(đã gộp các phiếu biểu quyết của các cổ đông ủy quyền tham dự đại hội cho đại diện ủy quyền tham dự đại hội).*
- Tổng số phiếu thu vào: 212 phiếu.

  Trong đó:

  + *Tổng số phiếu thu vào hợp lệ: 205 phiếu.*
  + *Tổng số phiếu thu vào không hợp lệ: 7 phiếu.*

(ii) Danh sách ứng cử viên làm thành viên Hội đồng quản trị gồm có: 03 người

- Ông Nguyễn Tuấn Hải
- Bà Tiêu Yến Trinh
- Bà Trần Phương Ngọc Thảo

(iii) Kết quả kiểm phiếu như sau:

Stt	Ứng cử viên	Số phiếu bầu	
		Số phiếu	Tỷ lệ
1	Ông Nguyễn Tuấn Hải	92.192.945	61.42%
2	Bà Trần Phương Ngọc Thảo	114.256.749	76.12%
3	Bà Tiêu Yến Trinh	145.383.477	96.86%

(iv) Căn cứ theo Điều lệ Công ty và Quy chế Bầu cử, ứng cử viên sau đây trúng cử làm thành viên Hội đồng quản trị CTCP Vàng bạc đá quý Phú Nhuận nhiệm kỳ 2020 – 2025:

1. Ông Nguyễn Tuấn Hải
2. Bà Tiêu Yến Trinh
3. Bà Trần Phương Ngọc Thảo

II. THÔNG QUA BIÊN BẢN HỌP VÀ NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG:

Ông Trần Văn Dân thay mặt Thư ký đoàn trình bày Biên bản cuộc họp thường niên năm 2020 và Nghị quyết cuộc họp thường niên năm 2020 của Đại hội đồng cổ đông.

Với 100% số phiếu chấp thuận, toàn thể Đại hội đã thống nhất thông qua nội dung Biên bản và Nghị quyết cuộc họp thường niên năm 2020.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Vàng bạc đá quý Phú Nhuận kết thúc lúc 12 giờ 30 cùng ngày.

THƯ KÝ ĐOÀN	CHỦ TỌA ĐOÀN
TRẦN VĂN DÂN	CAO THỊ NGỌC DUNG
NGUYÊN THANH LIÊM	LÊ TRÍ THÔNG
ĐINH DUY NGÂN	LÊ QUANG PHÚC